TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/DS-ST
Ngày: 14-7-2020
V/v tranh chấp hợp đồng
dân sự về vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Minh Lý

2. Ông Võ Văn Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Thị Hoài Phương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một: Bà Nguyễn Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 64/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 02 năm 2020 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2020/QĐST–DS ngày 05 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2020/QĐST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đỗ Việt H, sinh năm 1956, địa chỉ: Căn hộ A, lô A1 khu phố A2, phường A3, quận A4, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo ủy quyền Hồ Đức Th, sinh năm 1990, đại chỉ: quận Y, thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt

- Bị đơn: Ông Ngô Tấn H, sinh năm 1977, địa chỉ nơi làm việc: Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa tư nhân Bình Dương. Số X, đường X1, phường X2, thành phố X3, tỉnh Bình Dương. Có mặt

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Thế H1, sinh năm 1976, địa chỉ:C10/187 Đa Phước, Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Hồ Đức Th trình bày:*

Ông Tấn Hkhởi kiện yêu cầu ông Ngô Tấn H trả số tiền vay theo thỏa thuận cho vay tiền ngày 27/7/2017 số tiền 188.000.000 đồng, theo thỏa thuận cho vay tiền ngày 27/7/2017 không tín lãi suất, nhưng các bên có thỏa thuận tiền phạt vi phạm như sau:

"Theo hợp thỏa thuận tại Điều 3 của thỏa thuận. Bên B sẽ bắt đầu hoàn trả số tiền tối thiểu 10.000.000 đồng đầu tiên vào ngày 01/9/2017 và cam kết không thanh toán trễ hơn ngày đầu tiên ngày 05/9/2017. Trong những tháng kế tiếp, bên B cam kết sẽ thanh toán mỗi tháng số tiền tối thiểu 10.000.000 đồng từ ngày 01 đến ngày 05 của tháng. Nếu bên B thanh toán sau ngày 05 của mỗi tháng, bên B chấp nhận mức phạt là 100.000 đồng/ngày bị trễ".

Cho đến nay ông H vẫn chưa trả cho ông H số tiền trên. Do đó, ông Tấn H yêu cầu bị đơn phải trả gốc và tiền phạt 100.000 đồng/ngày như thỏa thuận. Trong đơn khởi kiện ông Tấn Hchỉ tạm tính 39.600.000 đồng tiền phạt, nay ông Tấn H yêu cầu tính tiền gốc 188.000.000 đồng và tiền phạt 100.000 đồng/ ngày kể từ ngày 06/9/2017 cho đến khi xét xử sơ thẩm.

Đối với yêu cầu bồi thường số tiền 500.000.000 đồng thì nguyên đơn đã rút yêu cầu khởi kiện, Tòa án nhân dân Quận 8 đã ra quyết định đình chỉ số 330/2018/QĐST-Ds ngày 25/6/2018, nguyên đơn đã nhận lại được tiền tạm ứng án phí theo Quyết định này.

Bị đơn ông Ngô Tấn H trình bày: Năm 2017, ông có hợp đồng làm ăn vay ông Đỗ Việt H số tiền là 188.000.000 đồng, ngoài ra không còn khoản nợ nào khác. Ông Tấn Hkhởi kiện yêu cầu ông trả số tiền 188.000.000 đồng, ông không đồng ý trả tiền tiền lãi và các khoản khác, không đồng ý yêu cầu bồi thường 500.000.000 đồng.

Người làm chứng ông Nguyễn Thế H1 trình bày: Ngày 27/7/2017 ông Đỗ Việt H (bên cho vay) đã lập thỏa thuận cho vay với ông Ngô Tấn H (bên vay) thỏa thuận này ông Tấn H đồng ý cho ông H vay 188.000.000 đồng, thời hạn vay 19 tháng kể từ ngày 01/8/2017, không lãi suất. Bên vay có nghĩa vụ trả dần số nợ trên từng tháng với số tiền là 10.000.000 đồng, bắt đầu tháng 9/12017 và chậm nhất là ngày 05/3/2019 phải trả hết toàn bộ số tiền trên.

Sau khi ký thỏa thuận vay, ông Tấn H đã chuyển trước cho bên vay 176.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của tôi (vì đây là số tiền ông Ngô Tấn H vay mượn và nợ ông Thế Hải trước đây). Sau đó ông Tấn H trao trực tiếp đầy đủ nghĩa vụ là giao tổng số tiền nói trên cho bên vay.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ kiện bị đơn trả số tiền 186.000.000 đồng tiền gốc (trước đây khởi kiện bị đơn số tiền gốc

188.000.000 đồng) và tiền lãi vi phạm là 100.000 đồng/ngày trên số tiền gốc 188.000.000 đồng, tương đương với 1.59%/tháng, từ ngày 06/7/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm, yêu cầu kể từ ngày 15/7/2020 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án là ông Ngô Tấn H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận là 1.59%/tháng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn thống nhất với ý kiến của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn. Bị đơn đồng ý trả số tiền gốc là 186.000.000 đồng và yêu cầu trả nhiều lần, không đồng ý trả lãi theo yêu cầu của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đầy đủ, đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng theo quy định pháp luật. Kiểm sát viên không có ý kiến cũng như kiến nghị sửa chữa, bổ sung gì thêm về phần thủ tục. Về nội dung, căn cứ theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Trong giấy thỏa thuận cho vay tiền ngày 27/7/2017, các bên thỏa thuận trường hợp có xảy ra tranh chấp thì phán quyết của Tòa án có thẩm quyền tại Thành phố Hồ Chí Minh có giá trị thi hành, tuy nhiên, Tòa án nhân dân Quận 8 triệu tập ông H theo địa chỉ số 46/11 Âu Dương Lâm, Phường 3, Quận 8 nhưng ông H không đến, theo biên bản xác minh ngày 04/10/2019 Công an phường 3, quận 8 xác minh tại địa chỉ số 46/11 Âu Dương Lâm, Phường 3, Quận 8 hiện không có người tên Ngô Tấn H đăng ký thường trú hoặc tạm trú và cũng không thực tế cư trú tại địa chỉ này. Tòa án nhân dân quận 8 đã chuyển hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân thành phố Thủ Dầu Một để giải quyết theo thẩm quyền. Theo kết quả xác minh địa chỉ nơi làm việc của ông H là Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa tư nhân Bình Dương. Số 151 Huỳnh Văn Cù, phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn ông Đỗ Việt H khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết buộc bị đơn ông Ngô Tấn H phải trả số tiền đã vay là 186.000.000 đồng và tiền lãi phạt vi phạm từ ngày 06/9/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm. Vì vậy, xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Hợp đồng mà các bên giao kết là hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự.

Về người tham gia tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền 188.000.000 đồng nhưng trừ số tiền 2.000.000 đồng mà Công ty TNHH Y khoa quốc tế Phúc Ân đã trừ lương cho bị đơn, nay chỉ khởi kiện bị đơn trả số tiền gốc 186.000.000 đồng được bị đơn đồng ý trả số tiền gốc này là 186.000.000 đồng, do đó không cần thiết đưa Công ty TNHH Y khoa quốc tế Phúc Ân vào người có quyền lợi, nghĩa vụ vào vụ án.

[2] Về nội dung:

Nguyên đơn ông Tấn H khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Ngô Tấn H trả số tiền vay theo thỏa thuận cho vay tiền ngày 27/7/2017 số tiền 188.000.000 đồng, bị đơn đã trả 2.000.000 đồng, cho đến nay ông H vẫn chưa trả cho ông Tấn H số tiền trên nên nay chỉ yêu cầu 186.000.000 đồng. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả gốc và tiền phạt vi phạm 100.000 đồng/ngày trên số tiền gốc là 188.000.000 đồng kể từ ngày 06/9/2017 cho đến khi xét xử sơ thẩm và đến khi thi hành án xong.

Trong thỏa thuận vay nợ hai bên thỏa thuận thời hạn trả tối đa là 19 tháng là ngày 05/3/2019 nhưng do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ vay khi đến hạn trả từng đợt là ngày 05/9/2017 nên ngày 30/01/2018 nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền đã vay là phù hợp với quy định tại Điều 12, Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP của HĐTPTANDTC ngày 11/01/2019.

Xét, việc thỏa thuận vay tiền giữa các bên được thể hiện tại giấy vay tiền ngày 27/7/2017 là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định pháp luật, các bên có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Bị đơn thừa nhận có nợ nguyên đơn số tiền 188.000.000 đồng, tại phiên tòa bị đồng ý trả số tiền 186.000.000 đồng theo yêu cầu của nguyên đơn, đây là tình tiết không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự nên có căn cứ chấp nhận theo yêu cầu của nguyên đơn, theo quy định tại điều 466 của Bộ luật Dân sự, Điều 12, Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP của HĐTPTANDTC ngày 11/01/2019, buộc bị đơn phải thanh toán số tiền gốc 186.000.000 đồng cho nguyên đơn.

Về lãi phạt vi phạm hợp đồng: Nguyên đơn yêu cầu tính tiền lãi phạt vi phạm theo Điều 3 của hợp đồng vay ngày 27/7/2017, kể từ ngày 06/9/2017 cho đến khi xét xử sơ thẩm và thi hành án xong với mức lãi suất 1.59%/tháng (100.000 đồng/ngày/188.000.000 đồng).

Xét thấy theo Điều 3 của thỏa thuận vay ngày 27/7/2017 các bên thỏa thuận như sau: *"Bên B sẽ bắt đầu hoàn trả số tiền tối thiểu 10.000.000 đồng đầu tiên vào ngày 01/9/2017 và cam kết không thanh toán trễ hơn ngày đầu tiên ngày 05/9/2017. Trong những tháng kế tiếp, bên B cam kết sẽ thanh toán mỗi tháng số tiền tối thiểu 10.000.000 đồng từ ngày 01 đến ngày 05 của tháng. Nếu bên B thanh toán sau ngày 05 của mỗi tháng, bên B chấp nhận mức phạt là 100.000 đồng/ngày bị trễ"*. Trong thỏa thuận cho vay tiền, nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền 188.000.000 đồng nhưng không tính lãi suất, chỉ thỏa thuận phạt vi phạm nếu như

bị đơn không trả tiền tối thiểu 10.000.000 đồng/tháng sau ngày 05/9/2017, đây là thỏa thuận phù hợp với quy định 418 của Bộ luật Dân sự, Điều 12, Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP của HĐTPTANDTC ngày 11/01/2019.

Như vậy, kể từ ngày 06/9/2017 bị đơn chưa thanh toán cho nguyên đơn số tiền tối thiểu 10.000.000 đồng/tháng nên bị đơn phải chịu tiền phạt vi phạm theo như hai bên thỏa thuận là 100.000 đồng/ngày trên số tiền gốc 188.000.000 đồng, tương đương 1.59%/tháng, không vượt quá 1.66%tháng theo quy định tại khoản 1, Điều 468 Bộ luật Dân sự nên có cơ sở chấp nhận số tiền phạt do vi phạm hợp đồng, cụ thể: Từ ngày 06/9/2017 đến ngày 14/7/2020 là 34 tháng + 8 ngày tương đương với số tiền là 101.295.600 đồng.

Ngoài ra, tại phiên tòa đại diện nguyên đơn còn yêu cầu bị đơn tiếp tục trả tiền lãi kể từ ngày sau khi xét xử sơ thẩm đến khi thi hành án xong trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận là 1.59%/tháng. Xét thấy, tại Điều 13, Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP của HĐTPTANDTC ngày 11/01/2019 quy định: *"kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật"*. Do đó, đại diện nguyên đơn yêu cầu bị đơn tiếp tục trả lãi kể từ ngày 15/7/2020 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án là ông Ngô Tấn H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận (100.000 đồng/ngày đối với số tiền gốc là 188.000.000 đồng) là 1.59%/tháng là có cơ sở chấp nhận.

Lời đề nghị của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Ngô Tấn H phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 418, Điều 429, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Điều 6, Điều 8, Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 91, Khoản 1 Điều 147, Khoản 2 Điều 184, Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP của HĐTPTANDTC ngày 11/01/2019

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Đỗ Việt H đối với bị đơn ông Ngô Tấn H về việc tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản.

Ông Ngô Tấn H có trách nhiệm thanh toán cho ông Đỗ Việt H số tiền tổng cộng 287.295.600 đồng, trong đó nợ gốc là 186.000.000 đồng, tiền lãi là 101.295.600 đồng.

Kể từ ngày 15/7/2020 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án ông Ngô Tấn H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại "Thỏa thuận cho vay tiền" ngày 27/7/2017

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Ngô Tấn H phải nộp số tiền 14.364.700 đồng.

- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh hoàn trả cho ông Đỗ Việt H số tiền 5.690.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0014361 ngày 12/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được kháng cáo trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- CC THADS Quận 8, Tp Hồ Chí Minh;
- CC THADS tp Thủ Dầu Một;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Thắm

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN